

Bản án số: 159/2018/HS - ST
Ngày 21 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Bạc Thị Kiên

Ông: Lương Văn Hịa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoản - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Thiều Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 22 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chá A G. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1968.

Tại: Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chá Chia S (đã chết) và con bà: Mùa Thị D; vợ: Chá Thị B và 01 người con, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 21/4/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Xuân là Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 21/4/2018, Chá A G đi bộ từ nhà đến khu vực đỉnh đèo Cò Chạy thuộc bản Đỉnh đèo, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên tìm mua heroine về sử dụng. Tại đây G gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông (G không biết tên và địa chỉ) 03 gói heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được, G cất giấu 03 gói heroine vào trong tất chân bên phải đang đi và về nhà. Hồi 08 giờ cùng ngày, khi Chá A G đi về đến khu vực thuộc bản Cò Chạy 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Đoàn Biên phòng Mường Pồn và Công an xã Mường Pồn thấy có nghi vấn, qua giải thích vận động G đã tự giác giao nộp 03 gói heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 21/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và Kết luận giám định số: 436/GĐ - PC54 ngày 03/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Chá A G là chất ma túy: Loại heroine có khối lượng 1,18 gam.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKSDB ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Chá A G về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Chá A G từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 1,18 gam heroine (Đã trích 0,14 gam gửi giám định không hoàn lại). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Bà Lê Thị Xuân bào chữa cho bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên về việc truy tố và xét xử Chá A G về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho Chá A G bởi: Khi gặp tổ công tác Công an huyện Điện Biên G đã tự giác giao nộp ma túy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Chá A G đã thành khẩn khai báo, bố đẽ của G được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với Chá A G. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo của người bào chữa, Kiểm sát viên cũng đã đề nghị HĐXX áp dụng. Về hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã căn cứ vào khối lượng heroine bị cáo tàng trữ là 1,18 gam và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức hình phạt từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù là phù hợp. Vì vậy, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm và đề nghị HĐXX cân nhắc để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Người bào chữa, bị cáo không tranh luận gì thêm. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa. Hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đã xuất trình những chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 21/4/2018, bị cáo Chá A G đã có hành vi mua 1,18 gam heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đang trên đường về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Đoàn Biên phòng Mường Pôn và Công an xã Mường Pôn phát hiện có nghi vấn, qua vận động, giải thích bị cáo đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 1,18 gam heroine. Với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 1,18 gam heroine thì hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, bản thân không đi học. Sử dụng ma túy từ năm 2005 cho đến nay. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi gặp tổ công tác Công an huyện Điện Biên qua vận động, giải thích bị cáo đã tự giác giao nộp 1,18 gam heroine, tại phiên tòa gia đình bị cáo đã xuất trình bản sao Huân chương kháng chiến hạng ba mang tên Trá Trừ Sinh và đơn xin xác nhận do UBND xã Mường Pồn đã xác nhận Trá Trừ Sinh; Chá Chia Sênh là một người và là bố của bị cáo. Vì vậy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS năm 2015.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên khối lượng heroine bị cáo tàng trữ là 1,18 gam, số với mức tối thiểu heroine được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là 0,1 gam thì khối lượng heroine bị cáo tàng trữ là lớn nên mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo là không tương xứng. Vì vậy HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[6] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm nông nghiệp ngoài ra không có nguồn thu nào khác nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo không biết tên và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng: Gồm 1,18 gam heroine (Đã trích 0,14 gam gửi giám định không hoàn lại) cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

[10] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo được chứng nhận hộ nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/ BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Chá A G phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Xử phạt bị cáo Chá A G 01(Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 21/4/2018.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ 1,18 gam heroine (Đã trích 0,14 gam gửi giám định không hoàn lại)

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 29/5/2018.

4. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2018).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

